

Số: **829** /LĐTBXH-BHXH

Hà Nội, ngày **07** tháng **3** năm **2018**

V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới
trước kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XIV

Kính gửi: Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Quảng Bình do Ban Dân nguyện, Ủy ban Thường vụ Quốc hội chuyển đến tại công văn số 10/BDN ngày 05/01/2018, nội dung kiến nghị như sau:

“Cử tri phản ánh, theo lộ trình từ ngày 01/01/2018, lao động nam có đủ 35 năm, nữ 30 năm mới được hưởng lương hưu tối đa (75%) thay vì 30 năm và 25 năm như hiện nay, gây thiệt thòi cho người lao động. Đề nghị Quốc hội xem xét, sớm sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội phù hợp” (Kiến nghị số 31).

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xin trả lời như sau:

Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 được xây dựng trong bối cảnh Việt Nam đang trải qua thời kỳ cơ cấu dân số vàng nhưng cũng đã bước sang giai đoạn già hóa dân số với tốc độ được đánh giá là nhanh nhất thế giới; tỷ lệ gia tăng số người hưởng lương hưu cao hơn tỷ lệ tăng trưởng số người tham gia bảo hiểm xã hội; tuổi thọ bình quân của dân số gia tăng nhanh chóng dẫn đến thời gian hưởng lương hưu bình quân kéo dài hơn so với trước đây; chính sách bảo hiểm xã hội vốn được thiết kế cho đối tượng ban đầu là công nhân, viên chức Nhà nước do Ngân sách nhà nước bảo đảm đã mở rộng ra các đối tượng lao động khác nhưng chưa được điều chỉnh phù hợp; tỷ lệ giữa mức lương hưu được hưởng và mức tiền lương bình quân đóng bảo hiểm xã hội của người lao động được đánh giá là cao hơn rất nhiều so với các nước có mức đóng tương tự, từ đó dẫn đến quỹ BHXH có thể mất cân đối trong tương lai gần.

Vì vậy, một trong những mục tiêu đặt ra khi sửa đổi Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 là cần có những điều chỉnh về chính sách để bảo đảm cân đối quỹ hưu trí và tử tuất trong dài hạn theo hướng hoặc là tăng mức đóng, hoặc là giảm mức hưởng.

Việc tăng tỷ lệ đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất đã được điều chỉnh trong giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2014 theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 và được đánh giá là cũng đã tới ngưỡng để các doanh nghiệp có thể thực hiện, khó có thể tăng thêm.

Do vậy, để bảo đảm khả năng cân đối của quỹ bảo hiểm xã hội cần xem xét điều chỉnh tỷ lệ hưởng lương hưu cho phù hợp với nguyên tắc đóng - hưởng. Tuy nhiên, việc điều chỉnh giảm tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa từ 75% xuống khoảng 50% - 55% (mức bình quân trên thế giới) như khuyến nghị của các tổ

chức quốc tế là khó có thể thực hiện. Vì vậy, Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 được Quốc hội thông qua theo hướng vẫn duy trì tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa 75%, tuy nhiên cần kéo dài thời gian đóng góp để đạt được tỷ lệ này thêm 5 năm đối với cả nam và nữ.

Cụ thể, theo quy định tại khoản 2 Điều 56 và khoản 2 Điều 74 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì: Từ năm 2018, số năm đóng bảo hiểm xã hội để đạt được tỷ lệ hưởng lương hưu 75% của lao động nam là 31 năm đối với người nghỉ hưu trong năm 2018; 32 năm đối với người nghỉ hưu trong năm 2019; 33 năm đối với người nghỉ hưu trong năm 2020; 34 năm đối với người nghỉ hưu trong năm 2021; 35 năm đối với người nghỉ hưu từ năm 2022 trở đi. Riêng đối với lao động nữ thì từ năm 2018 trở đi, thời gian đóng bảo hiểm xã hội để đạt tỷ lệ hưởng lương hưu tối đa là 30 năm.

Tuy nhiên, hạn chế trong quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 là đối với nam thì việc điều chỉnh được thực hiện theo lộ trình nhưng đối với nữ thì không nên tạo sự chênh lệch lớn giữa mức lương hưu của lao động nữ có cùng thời gian đóng bảo hiểm xã hội (có dưới 30 năm đóng bảo hiểm xã hội) nghỉ hưu trước và sau thời điểm ngày 01/01/2018.

Vấn đề này, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ động tổ chức nghiên cứu, đánh giá tác động của quy định này, đề xuất phương án để báo cáo Chính phủ và ngày 21/11 /2017, Chính phủ đã có Báo cáo số 548/BC-CP báo cáo Quốc hội về xử lý chênh lệch giữa mức lương hưu đối với người nghỉ hưu trước và sau thời điểm ngày 01/01/2018 theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014.

Trên đây là trả lời kiến nghị cử tri của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trân trọng gửi tới Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Bình để trả lời cử tri./a

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Dân nguyện;
- Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;
- Chủ nhiệm VPQH;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm VPCP;
- Bộ LĐTBXH: Lãnh đạo Bộ, các đơn vị liên quan;
- Sở LĐTBXH tỉnh Quảng Bình;
- Lưu: VT, BHH.

